| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LANG CHÁNH**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 06/2017/HNGĐ-ST<br>Ngày 28 tháng 8 năm 2017 | |
| V/v: Tranh chấp ly hôn,<br>nuôi con khi ly hôn. | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Viết Tám

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Phú

2. Ông Lê Văn Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Ngoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lang Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2017/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2017 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Hà Thị Ng, sinh năm 1984

Địa chỉ: Bản C, xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá; có mặt.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:**

Ông Đặng Văn Đương - Trợ giúp viên pháp lý.

Địa chỉ: Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**Bị đơn:** Anh Lò Văn C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Bản VT, xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17/4/2017, được bổ sung trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hà Thị Ng trình bày: Chị và anh Lò Văn C kết hôn

trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 14/12/2003 tại UBND xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, đến ngày 20/3/2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C thường xuyên uống rượu say, ghen tuông vô cớ, nhiều lần chửi bới, xúc phạm và đe dọa giết chị, làm cho chị phải sống trong cảnh lo sợ nên từ tháng 4/2007 chị phải bỏ vào tỉnh Đắk Lắk để làm thuê kiếm sống. Năm 2014, chị quay về Bản C, xã YT, huyện LC ở cùng với bố mẹ đẻ của chị. Đến tháng 4/2016, chị tiếp tục đi làm thuê tại tỉnh Nghệ An. Chị và anh C chính thức ly thân từ tháng 4/2007 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh C không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

**Về con:**

***Con chung:*** Chị và anh Lò Văn C có một con chung là cháu Lò Văn Ch, sinh ngày 12/8/2004. Kể từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu Ch ở cùng anh C và ông bà nội. Chị tự nguyện giao cháu Ch cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C chịu trách nhiệm lo ăn mặc, chi phí học hành và sinh hoạt cho cháu Ch, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

***Con riêng:*** Trong thời gian chị và anh C ly thân, chị đã có một con riêng với người đàn ông khác là cháu Hà Thái S, sinh ngày 07/02/2014, hiện nay cháu S đang ở với chị. Sau khi ly hôn, chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S và không yêu cầu anh C có bất kỳ trách nhiệm gì đối với cháu S.

**Về tài sản:** Chị Hà Thị Ng không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong biên bản lấy lời khai ngày 18/7/2017, bị đơn là anh Lò Văn C trình bày: Anh công nhận anh và chị Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, thời gian kết hôn, thời gian phát sinh mâu thuẫn, ly thân như chị Ng trình bày là đúng. Nhưng nguyên nhân là do năm 2007, chị Ng có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác và tự ý bỏ nhà đi theo người đàn ông đó vào Miền Nam để làm ăn. Sau khi ở Miền Nam được khoảng 6 năm thì chị Ng trở về địa phương nhưng không về với bố con anh mà về nhà bố mẹ đẻ của chị Ng ở Bản C, xã YT, huyện LC để ở. Anh và chị Ng đã ly thân từ năm 2007, anh xác định đến nay tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Ng không còn, không có khả năng hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị chị Ng được ly hôn.

**Về con:**

***Con chung:*** Anh công nhận anh và chị Ng có một con chung như chị Ng trình bày là đúng. Khi ly hôn, anh đồng ý theo ý kiến của chị Ng, đề nghị Tòa án giao cháu Lò Văn Ch, sinh ngày 12/8/2004 cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

***Con riêng:*** Trong khoảng thời gian anh và chị Ng ly thân, chị Ng đã có một con với người đàn ông khác, anh không biết họ tên, ngày tháng năm sinh của cháu. Khi ly hôn, anh cũng đồng ý với ý kiến của chị Ng, đề nghị Tòa án giao cho chị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh không có nghĩa vụ cấp dưỡng hay bất kỳ trách nhiệm gì đối với con riêng của chị Ng.

**Về tài sản:** Anh Lò Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn là anh Lò Văn C vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên toà Đại diện VKS phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của đương sự đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh đúng theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]** Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là quan hệ *"Ly hôn, nuôi con khi ly hôn"*; bị đơn có nơi cư trú tại huyện LC, tỉnh Thanh Hóa, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của BLTTDS;

**[2]** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 97, Điều 98 của BLTTDS nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh phải tham gia phiên tòa là phù với với quy định tại khoản 2 Điều 21 của BLTTDS; khoản 1 Điều 27 của Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2012 của VKSNDTC và TANDTC.

**[3]** Anh Lò Văn C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS để xét xử vắng mặt anh C là phù hợp.

**[4] Về hôn nhân:** Căn cứ lời trình bày của chị Ng, anh C và Bản sao Trích lục kết hôn số 02/TLKH-BS ngày 21/3/2017 do UBND xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa cấp, đủ cơ sở xác định: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị Ng và anh Lò Văn C là hợp pháp.

**[5]** Xét mâu thuẫn vợ chồng, thấy: Giữa chị Ng và anh C thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Ng có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, anh C có hành vi ngược đãi đối với chị Ng. Giữa chị Ng và anh C đã có thời gian dài ly thân nhưng tình cảm vẫn không được cải thiện. Nay cả chị Ng và anh C đều có nguyện vọng được ly hôn. Như vậy, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, chị Ng và anh C không mong muốn kéo dài cuộc sống chung, nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Ng, quyết định cho chị Ng và anh C được ly hôn.

**[6] Về con:** Căn cứ lời trình bày của chị Ng, anh C và bản sao giấy khai sinh của cháu Ch đủ cơ sở xác định: Cháu Lò Văn Ch, sinh ngày 12/8/2004 là con chung của chị Ng và anh C. Kể từ khi chị Ng và anh C ly thân đến nay, cháu

Ch ở với anh C, theo đề nghị của chị Ng giao cháu Ch cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của anh C và cháu Ch. Do đó, giao cháu Ch cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp; chấp nhận sự tự nguyện của anh C không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**[7]** Đối với cháu Hà Thái S, mặc dù cháu S sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị Ng và anh C, nhưng chị Ng và anh C đều thừa nhận hai người đã ly thân, không còn quan hệ gì kể từ năm 2007, đến ngày 07/02/2014 chị Ng mới sinh cháu S; trong bản sao Trích lục khai sinh của cháu S số 124/TLKS-BS do UBND xã YT cấp ngày 19/4/2017, ở phần ghi về người cha cũng không ghi tên anh C mà để trống. Như vậy, đủ cơ sở kết luận cháu Hà Thái S, sinh ngày 07/02/2014 là con riêng của chị Ng. Kể từ khi sinh ra đến nay cháu S do chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay chị Ng có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng; anh C cũng không có ý kiến gì khác, nên giao cháu S cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp; anh C không phải cấp dưỡng cho cháu S.

**[8] Về tài sản:** Chị Hà Thị Ng và anh Lò Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

**[9] Về án phí:** Chị Hà Thị Ng là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, nhưng chị Ng là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí dân sự sơ thẩm. Tòa án đã quyết định miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho chị Ng nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Ng là phù hợp.

**Vì các lẽ trên:**

## QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng:** Các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Ng.

**Về hôn nhân:** Hà Thị Ng được ly hôn anh Lò Văn C.

**Về con:** Giao cháu Lò Văn Ch, sinh ngày 12/8/2004 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Giao cháu Hà Thái S, sinh ngày 07/02/2014 cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

**Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn cho chị Hà Thị Ng vì chị Ng là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội

đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

Chị Ng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh C quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã YT, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Lê Viết Tám***